

Số: 18/2020/QĐST-HNGĐ

Phú Bình, ngày 25 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 255/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn Ngh, sinh năm 1991

Địa chỉ: Xóm Tr, xã Nh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Dương Thị Ng, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Xóm Tr, xã Nh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Văn Ngh và chị Dương Thị Ng.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về quan hệ vợ chồng:** Anh Bùi Văn Ngh và chị Dương Thị Ng nhất trí thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung:**

Vợ chồng có 01 con chung Bùi Thảo Nh, sinh ngày 23/02/2015. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận việc nuôi dưỡng con chung như sau:

Chị Dương Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Bùi Thảo Nh, sinh ngày 23/02/2015 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh Ngh có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ:** Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4. Về án phí:** Hai bên đương sự thỏa thuận: Anh Bùi Văn Ngh tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn trả lại khoản tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001040 ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Bình;
- UBND xã Tự Cường, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Phú Bình;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Châm Thị Vân Khánh**